

**HỘI KHKT LÂM NGHIỆP
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
=====o0o=====**

**Tập định mức-đơn giá
về công tác phòng chống môi cho
công trình xây dựng**

(Theo quyết định số: 06 - QĐ/TWH ngày 12 /03/2010)

Hà nội 2010

Phần A
Đơn giá công tác xử lý mối & vật t-

I. Chi phí diệt trừ mối cho công trình đang sử dụng (Mã hiệu A.10)

Đơn giá tính cho 1m² sàn xây dựng nh- sau:(C

- Khảo sát	800đ
- Thuốc hấp dẫn	700đ
- Mồi nhử	1400đ
- Thuốc diệt lây truyền	3000đ
- Thuốc xử lý diệt mối cánh	1400đ
- Thuốc phòng ngừa mối xâm nhập	2400đ
- Vận chuyển	300đ
- Công lao động	800đ
- Công kỹ thuật	1000đ
- Kiểm tra + điều chỉnh quá trình nhử	300đ
- Khấu hao thiết bị	300đ
- Nghiệm thu, đánh giá kết quả	400đ
Cộng	12.400đ

Điều kiện áp dụng:

Đơn giá trên tính cho 1 m² công trình xây dựng đang sử dụng, đ- ọc nhân với hệ số khi:

- Công trình có n tầng	$K_n = n$
- Công trình cấp 4	$K = 2$
- Công trình đang cải tạo	$K_1 = 2$
- Công trình là kho đang chứa kín hàng	$K_2 = 1,5 - 2$
- Công trình có diện tích:	
$\geq 10.000m^2$	$K_3 = 0,90$
$\geq 20.000m^2$	$K_4 = 0,85$

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

< 500m² K₅ = 1,5

- Công trình phải vận chuyển từ xa:

50-100km K₆ = 1,4

>100km K₇ = 1,5

< 200km K₈ = 1,7

≥ 200km K₉ = 2

- Công trình có nội thất phức tạp:

trần , sàn , ốp t-ờng... là gỗ: K₁₀ = 1,7 - 2

Công trình cần đ-ợc khảo sát chi tiết và căn cứ theo nhiều điều kiện : diện tích, đặc điểm công trình, chủng loại mối (kể cả mức độ hoạt động), ph-ơng án xử lý, chế độ bảo hành - bảo trì..., để lập dự toán và đơn giá xử lý mối cho thích hợp đối với từng công trình, kho bãi.

Đối với công trình cải tạo: Nếu có yêu cầu phòng mối , tr-ớc hết cần diệt tận gốc các tổ mối hoạt động tại công trình, sau đó lập ph-ơng án phòng mối bám sát yêu cầu cải tạo để đảm bảo công tác phòng chống mối đ-ợc triệt để và đảm bảo lâu dài.

II. Chi phí khảo sát điều tra sinh học: (Mã hiệu A.20)

Chi phí tính cho 1.000m² :(Ch- a có thuế giá trị gia tăng)

TT	Thành phần chi phí	Đơn vị	Số l- ợng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
I	<u>Vật liệu</u>				
1	Mũi khoan	cái	1	55.000	55.000
2	Kính lúp	-	0,005	135.000	675
3	Th- ớc dây 50m	-	0,005	105.000	525
4	Cuốc chim	-	1	55.000	55.000
5	Xẻng	-	1	35.000	35.000
6	Lọ thủy tinh mẫu	lọ	10	12.000	120.000
7	Cồn	lít	0,5	30.000	15.000
8	Môi nhử	hộp	5	14.000	70.000

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

*Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống môi
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam*

9	Thuốc hấp dẫn	lít	1	55.000	55.000
10	Giấy can	cuộn	1	65.000	65.000
11	Máy ảnh	cái	0,01	3.500.000	35.500
12	Kính hiển vi	ca	10	5.000	50.000
II	Cộng				556.200
	Công				
	Phân tích mẫu	công	1	250.000	250.000
	Nhân công	công	6	80.000	480.000
	Cộng				730.000
	Tổng cộng (I+II):				1.286.200

Đơn giá cho 1 m² là: 1.286,200đ/m² (Ch- a có thuế GTGT)

Điều kiện áp dụng:

Đơn giá trên tính cho 1 m² công trình xây dựng đang sử dụng, đ- ợc nhân với hệ số khi:

- Công trình đang thi công cải tạo $K_1 = 1,5$
- Công trình là kho đang chứa kín hàng $K_2 = 1,5$
- Công trình có diện tích > 5.000m² $K_3 = 0,85$
- Công trình có diện tích < 500m² $K_4 = 1,5$
- Nền đất tự nhiên, v- ờn cây $K_5 = 1,25$

III. Đơn giá một số vật t- phòng chống môi(ch- a có thuế GTGT)

Đơn vị tính: đồng/ đơn vị

TT	Tên thuốc	Đơn vị	Đơn giá
1	Thuốc phòng mối nền móng (Mã hiệu A.30)		
	Các loại thuốc bột:		
	PMS 100 bột	Kg	35.000
	PMC bột	Kg	160.000
	METAVINA 10DP	kg	120.000

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

*Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam*

	Các loại dung dịch (EC hoặc t-ơng đ-ơng)		
	TERMIDOR 2.5EC	lít	40.000
	Mythic240Sc	lít	43.000
	MAP Sedan 48EC	lít	29.000
	Lenfos 50EC	lít	28.000
	Lentrek 40EC(chlorpyrifos)		28.000
2	Thuốc bảo quản gỗ (Mã hiệu A.31)		
	Cislin 2.5EC	lít	42.000
	XM5, 100 bột (B)	kg	80.000
	Cao XM5, 100 bột (B)	kg	135.000
	LN ₅ , 90 bột (B)	kg	60.000
3	Thuốc diệt lây nhiễm, diệt mối cây(Mã hiệu A.32)		
	PMC90 bột	kg	300.000
	PMC	kg	160.000
4	Vật t- để nhử (Mã hiệu A.32)		
	Mồi nhử	hộp	20.000
	Pheromol	lít	70.000

IV. Giá trị dự toán xây dựng tr-ớc thuế tính cho một số công tác phòng chống mối cho công trình cải tạo

IV.1. Khoan, bơm thuốc xử lý phòng chống mối: (Mã hiệu A.40)

Đối với các công trình xây dựng mới nh- ng đã đổ bê tông nền, công trình cải tạo hoặc công trình đang sử dụng, phải tiến hành xử lý phòng chống mối bằng ph-ơng pháp khoan, bơm thuốc. Đơn giá xử lý chung nh- sau:

Đơn vị tính: đồng/1 đơn vị

TT	Thành phần công việc	Đơn vị	Giá trị
1	Xử lý hàng rào phòng mối bao ngoài	m	300.000 - 500.000
2	Xử lý hàng rào phòng mối bên trong	m	250.000 - 360.000

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

3	Xử lý phòng mối mặt nền	m ²	180.000 - 250.000
4	Xử lý phòng mối t-ờng	m ²	90.000 - 120.000

IV.2. Chi phí cho một mũi khoan sâu 20 - 35cm, phi 14-18mm và bơm thuốc chống mối (không kể thuốc) nh- sau: (Mã hiệu a.41)

TT	Thành phần hao phí	Chi phí (đ)
1	Chi phí máy	
	- Máy khoan	250
	- Máy bơm thuốc	110
	- Tiêu thụ điện năng	260
	Cộng	620
2	Chi phí vật liệu phụ	
	- Mũi khoan	200
	- Xi măng trắng P400	90
	- Thùng khối, th- ớc dây, dây điện, ống cao su, khẩu trang, gang tay	250
	Cộng	540
3	Nhân công (tính theo mức l- ơng 450.000đ/tháng)	
	- Công khoan	1200
	- Công bơm thuốc.	3450
	- Bịt lỗ khoan, vệ sinh	850
	Cộng	5500

Điều kiện áp dụng: (nhân với hệ số K)

Đơn giá trên đ- ợc nhân với hệ số K trong các tr- ờng hợp sau:

- Công trình có bê tông dày ≥ 20 cm hoặc
- Bê tông cốt thép: K = 2,5
- Công trình có nền bê tông dày 10 - 20 cm K = 2

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

- Công trình có nền bê tông 7 - 10 cm K = 1,75
- Công trình có nền bê tông dày ≤ 7 cm K = 1,5
- Công trình có bê tông lót hoặc lát gạch K = 1,0
- Khoan ở độ sâu $> 50\text{cm} \leq 01\text{m}$ $K_2 = 1,7$
- Khoan ở độ sâu $> 01\text{m} \leq 1,5\text{m}$ $K_3 = 2$

* Ghi chú: Đơn giá nhân công đ-ợc nhân với hệ số điều chỉnh theo Thông t- số 05/2009/TT_BXD của Bộ Xây Dựng.

- Ví dụ: hệ số nhân công của vùng I (Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh) là 1,78. Nhân công của phần IV sẽ là $5.500đ \times 1,78 = 9.700đ$. (nếu có quy định mới thì tính theo hệ số mới)

Phần B

Định mức công tác xử lý phòng mối

I. Hàng rào phòng mối bao ngoài công trình:

Hàng rào phòng mối bao ngoài là phần đất sát chân t-ờng phía ngoài công trình đ-ợc xử lý hoá chất để tạo thành lớp ngăn cách cản trở mối xâm nhập từ bên ngoài vào công trình hoặc từ nền đất theo t-ờng lên phần trên của công trình.

Tuỳ theo từng công trình, hàng rào phòng mối bao ngoài có thể đ-ợc thiết lập theo một trong các ph-ơng pháp sau:

I.1. Tạo Hào phòng mối bao ngoài (Mã hiệu B.10)

Đào hào rộng 50cm, sâu 60 - 80 cm sát chân t-ờng phía ngoài. Lấp đất hoặc cát trở lại hào, đồng thời tiến hành xử lý phần đất hoặc cát đó bằng thuốc PMS hoặc các loại thuốc t-ơng đ-ơng phòng chống nền móng

• **Điều kiện áp dụng:**

áp dụng cho công trình xây dựng mới hoặc công trình cải tạo có dỡ bỏ lớp nền

• **Nội dung công việc:**

Xác định vị trí hào theo bản vẽ thiết kế

- Đào hào theo kích cỡ thiết kế. Trong khi đào, nếu phát hiện có tổ mối ở vị trí hào hoặc khu vực liền kề phải tiến hành xử lý diệt

- Lấp hào bằng đất vừa đào lên hoặc bằng cát đen theo từng lớp 10 - 15 cm. Trong quá trình lấp, nhặt bỏ rễ cây, các mảnh gỗ, gạch đá có kích th-ớc to ra khỏi hào. Nếu có cốt pha kẹt không tháo bỏ đ-ợc phải phun xử lý bằng thuốc bảo quản.

- Xử lý từng lớp đất bằng dung dịch EC t-ơng đ-ơng hoặc rải thuốc PMS

- Hoàn trả mặt bằng tại vị trí vừa xử lý.

*** Định mức công tác xử lý 1m³ hào phòng mối bao ngoài**

Thứ tự	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	- Thuốc PMS 100 bột	Kg	12 - 14

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

	hoặc dung dịch EC	Lít	15 - 18
	- Vật liệu khác: Bao gồm	%	12
	+ Thùng khối, hoá chất diệt mối, môi nhử, hoá chất phun cốt pha kết		
	+ Nilon (Không bắt buộc)		
2	Nhân công		
	- Công đào, lấp	Công	Theo XDGB (*)
	- Công xử lý (Thợ bậc 4/7)	Công	1,3
3	Máy		
	- Máy phun hoá chất (tr- ờng hợp dùng dung dịch EC)	Ca	0,4
	- Máy đầm	Ca	0,3

Ghi chú:

- (*) Công đào hào bao ngoài th- ờng phải tính là đất cấp III trở lên vì hào bao ngoài th- ờng đ- ợc thi công ở gần giai đoạn hoàn thiện của công trình, khi đó phần đất tại chân công trình có lẫn rất nhiều vật liệu thải nh- gạch vỡ, đá, xi măng, vữa trát rơi xuống đồng kết lại...

- Đối với các công trình có tầng hầm, có thể tăng chiều sâu của hào bao ngoài hoặc bổ sung xử lý phần bên d- ới hào bằng cách khoan, thuôn sau đó bơm thuốc xuống. Mục đích là nhằm tạo lớp ngăn cách giữa toàn bộ phần âm của tầng hầm với đất tự nhiên xung quanh.

I.2. Tạo hàng rào phòng mối bằng ph- ơng pháp khoan bơm thuốc: (Mã hiệu B.11)

Xử lý phần đất sát chân t- ờng phía ngoài bằng cách khoan lỗ và bơm hoá chất xuống.

*** Điều kiện áp dụng:**

Định mức trên áp dụng cho công trình cải tạo.

*** Nội dung công việc:**

- Xác định vị trí cần xử lý theo bản vẽ thiết kế

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

- Khoan các lỗ khoan nằm dọc theo chân t-ờng, cách nhau 30 cm, sâu 30 - 35 cm, rộng phi 18 - 22 mm.
- Bơm thuốc phòng mối xuống các lỗ khoan
- Bịt các lỗ khoan bằng xi măng trắng hoặc bằng vật liệu khác tùy theo yêu cầu của từng công trình.

• **Định mức công tác xử lý cho 01m dài hàng rào**

Thứ tự	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	- Thuốc Termidor hoặc dung dịch EC t-ơng đ-ơng	Lít	5 - 8
	- Vật liệu khác:		Theo mục IV.2. phần A
2	Nhân công		
3	Máy		

I.3. tạo hàng rào phòng mối bằng ph-ơng pháp thuốc, bơm thuốc: (Mã hiệu B.12)

Xử lý phần đất sát chân t-ờng phía ngoài bằng cách thuốc lỗ và bơm hoá chất xuống.

• **Điều kiện áp dụng:**

áp dụng cho công trình xây dựng mới hoặc công trình cải tạo có dỡ bỏ lớp nền. Tuy nhiên, chỉ áp dụng với các công trình có nền đất là cát hoặc đất xốp. Các công trình có nền đất cứng, đất sét, không áp dụng ph-ơng pháp này.

• **Nội dung công việc:**

- Xác định vị trí cần xử lý theo bản vẽ thiết kế
- Dùng máy hoặc các dụng cụ thủ công để thuốc các lỗ sâu $\geq 15\text{cm}$, dọc theo chân t-ờng, cách t-ờng 20cm. Các lỗ thuốc cách nhau khoảng 30 cm.
- Bơm thuốc phòng mối xuống các lỗ thuốc.

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

- Tiếp tục thuôn sao cho thuốc ngấm đều trong phạm vi rộng: 50cm, sâu: 60-80 cm. Các lỗ thuôn không nên cách chân t-ờng quá 30 cm
- Hoàn trả mặt bằng tại vị trí vừa xử lý.
- **Định mức tính cho 1 m dài hàng rào:**

Thứ tự	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	Termidor hoặc dung dịch EC t-ờng đ-ờng	lít	5 - 7,5 (*)
	- Vật liệu khác:	%	5
2	Nhân công		
	- Công xử lý (Thợ bậc 4/7)	công	0,45
3	Máy		
	- Máy phun hoá chất	ca	0,15
	- Máy đầm	ca	0,1

Ghi chú: (*) Định mức thuốc này đ-ợc tính t-ờng đ-ờng với định mức thuốc dùng để xử lý 1 m hào phòng mối rộng 50 cm, sâu 60 - 80 cm.

II. Hàng rào phòng mối bên trong công trình:

- Hàng rào phòng mối bên trong là phần đất sát chân t-ờng bên trong công trình đ-ợc xử lý hoá chất để tạo thành lớp ngăn cách cản trở mối xâm nhập từ nền đất theo t-ờng lên phần trên của công trình.
- Tuỳ theo từng công trình, hàng rào phòng mối bên trong có thể đ-ợc thiết lập theo một trong các ph-ơng pháp sau:

II.1. tạo Hào phòng mối bên trong (Mã hiệu B.20)

- Đào hào rộng 30cm, sâu 40 cm sát chân t-ờng. Lấp đất hoặc cát trở lại hào, đồng thời tiến hành xử lý phần đất hoặc cát đó bằng thuốc PMS hoặc các loại thuốc t-ờng đ-ờng.

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

• **Điều kiện áp dụng:**

áp dụng cho công trình xây dựng mới hoặc công trình cải tạo có dỡ bỏ kết cấu nền

• **Nội dung công việc:**

- Xác định vị trí hào theo bản vẽ thiết kế
- Đào hào theo kích cỡ thiết kế. Trong khi đào, nếu phát hiện có tổ mối ở vị trí hào phải tiến hành xử lý diệt
 - Lấp hào bằng đất vừa đào lên hoặc bằng cát đen theo từng lớp 10 - 15 cm. Trong quá trình lấp, nhặt bỏ rễ cây, các mảnh gỗ, gạch đá có kích thước to ra khỏi hào. Nếu có cốt pha kẹt không tháo bỏ được phải phun xử lý bằng thuốc bảo quản.
 - Xử lý từng lớp đất bằng thuốc PMS hoặc t-ơng đ-ơng
 - Hoàn trả mặt bằng tại vị trí vừa xử lý.

• **Định mức công tác xử lý 1m³ hào phòng mối bên trong**

Thứ tự	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	- Thuốc PMS 100 bột	Kg	12 - 14
	Hoặc dung dịch EC	Lít	15 - 18
	- Vật liệu khác: Bao gồm	%	12
	Thùng , hoá chất diệt mối, môi nhử, hoá chất phun cốt pha kẹt		
	+ Nilon (Không bắt buộc)		
2	Nhân công		
	- Công xử lý (Thợ bậc 4/7)	Công	1,3
	- Công đào, lấp	Công	Theo XDGB
3	Máy		
	- Máy phun hoá chất (tr- ờng hợp dùng dung dịch EC)	Ca	0,4
	- Máy đầm	Ca	0,3

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

II.2. tạo hàng rào phòng mối bằng phương pháp khoan, bơm thuốc: (Mã hiệu B.21)

Xử lý phần đất sát chân tường bên trong công trình bằng cách khoan lỗ và bơm hoá chất xuống.

- **Điều kiện áp dụng:**

Định mức trên áp dụng cho công trình cải tạo.

- **Nội dung công việc:**

- Xác định vị trí hàng rào theo bản vẽ thiết kế
- Khoan các lỗ khoan nằm sát và dọc theo chân tường, cách nhau 30 cm, sâu 20 cm, rộng phi 14 - 18 mm.
- Bơm hoá chất xuống các lỗ khoan
- Bịt các lỗ khoan bằng xi măng trắng hoặc bằng vật liệu khác tùy theo yêu cầu của từng công trình.

- Định mức công tác xử lý 1m hàng rào trong:

TT	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	Dung dịch Termidor hoặc dung dịch EC tương đương	lít	2 - 3
	Vật liệu khác:		Theo mục IV.2. phần A
2	Nhân công		
3	Máy		

II.3. tạo hàng rào phòng mối bằng phương pháp thuốc, bơm thuốc: (Mã hiệu B.22)

Xử lý phần đất sát chân tường bên trong bằng cách thuốc lỗ và bơm hoá chất xuống.

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y BÀN CHÍNH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

- Điều kiện áp dụng:

áp dụng cho công trình xây dựng mới hoặc công trình cải tạo có dỡ bỏ lớp nền. Tuy nhiên, chỉ áp dụng với các công trình có nền đất là cát hoặc đất xốp. Các công trình có nền đất cứng, đất sét, không áp dụng ph- ơng pháp này.

- Nội dung công việc:

- Xác định vị trí cần xử lý theo bản vẽ thiết kế
- Dùng các dụng cụ thủ công để thuôn các lỗ sâu ≥ 10 cm, dọc theo chân t- ờng, cách t- ờng 10cm. Các lỗ thuôn cách nhau khoảng 20 cm.
- Bơm thuốc phòng mối xuống các lỗ thuôn.
- Hoàn trả mặt bằng tại vị trí vừa xử lý.

- Định mức tính cho 1 m hàng rào phòng mối xử lý bằng ph- ơng pháp thuốc:

Thứ tự	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	Termidor hoặc dung dịch EC t- ơng đ- ơng	lít	1,8 - 2,2 (*)
	- Vật liệu khác:	%	5
2	Nhân công		
	- Công xử lý (Thợ bậc 4/7)	công	0,15
3	Máy		
	- Máy phun hoá chất	ca	0,06
	- Máy đầm	ca	0,05

(*) Định mức thuốc này đ- ợc tính t- ơng đ- ơng với định mức thuốc dùng để xử lý 1 m hào phòng mối rộng 30 cm, sâu 40 cm.

III. công tác xử lý mặt nền công trình:

III.1. phòng mối nền công trình xây mới (Mã hiệu B.30)

- Nền đất tự nhiên bên trong công trình đ- ợc xử lý phòng mối bằng thuốc bột hoặc dung dịch .

- Điều kiện áp dụng:

áp dụng cho công trình xây dựng mới hoặc công trình cải tạo có dỡ bỏ lớp nền.

- Nội dung công việc:

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

- San lấp nền công trình bằng hoặc gần bằng cốt thiết kế (Phần việc này do bên xây dựng thực hiện)
- Nhặt bỏ các loại tạp chất có chứa Celullose nh- mùn rác, rễ cây, mảnh gỗ tạp...
- Rải thuốc phòng mối bột hoặc lỏng(dung dịch EC) lên toàn bộ mặt nền.
- ở khu vực có mức độ xâm hại của mối cao, trong đất có nhiều tàn d- thực vật, chất thải có Celullose (Ví dụ: khu đất tr- ớc đây là bãi rác) hoặc đ- ợc san lấp bằng nguồn đất có nhiều mối (ví dụ: đất đồi), nếu dùng thuốc bột phải tăng c- ồng phun thêm dung dịch EC lên nền công trình tr- ớc khi rải lớp thuốc PMS với định mức từ 0,5 - 1,5 lit/m².

*** Định mức tính cho 01 m² xử lý phòng mối nền:**

Thứ tự	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	Định mức cho từng loại công trình nh- sau:		
	+ Nền có bê tông cốt thép dày ≥10 cm		
	Thuốc PMS: 100 bột	Kg	1 - 1,2
	Dung dịch EC	Lít	3 — 5
	+ Nền có bê tông cốt thép dày <10 cm		
	Thuốc PMS: 100 bột	Kg	1 - 2
	Hoặc dung dịch EC	Lít	3 — 5
	+ mặt nền có bê tông lót (dày 5 - 7 cm)		
	Thuốc PMS: 100 bột	Kg	1 - 2
	Hoặc dung dịch EC	Lít	3 — 5
	+ Nền chỉ đầm bê tông, gạch vỡ, vữa bata		
	Thuốc PMS: 100 bột	Kg	2
	Hoặc dung dịch EC	Lít	4 - 5
	- Vật liệu khác: Bao gồm	%	13
	+ Thùng khối, hoá chất diệt mối, môi nhử, hoá		

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

	chất phun cốt pha kết		
	+ Nilon (Không bắt buộc)		
2	Nhân công		
	- Công xử lý (Thợ bậc 4/7)	công	0,13
3	Máy		
	- Máy phun hoá chất (tr-ờng hợp dùng dung dịch EC):		
	+ Phun d-ới 2,5 lít dung dịch EC	ca	0,05
	+ Phun trên 2,5 lít dung dịch EC	ca	0,07
	- Máy bơm n-ớc 0,75 kw	ca	0,06

II.2. phòng mối nền công trình cải tạo (Mã hiệu B.31)

Nền đất tự nhiên bên trong công trình đ-ợc xử lý phòng mối bằng cách khoan lỗ qua lớp kết cấu nền và bơm dung dịch EC xuống.

- Điều kiện áp dụng:**

áp dụng cho công trình cải tạo không có điều kiện bóc bỏ lớp nền hoặc công trình xây mới nh-ng đã đổ bê tông lót.

- Nội dung công việc:**

- Khoan các lỗ khoan theo hình l-ới khắp vị trí nền cần xử lý. Các lỗ khoan sâu ≥ 10 cm, cách nhau tối đa 30 cm, rộng phi 14 - 18 cm.

- Bơm dung dịch Termidor hoặc dung dịch t-ơng đ-ơng xuống các lỗ khoan.

- Bịt các lỗ khoan bằng xi măng trắng hoặc bằng vật liệu khác tùy theo yêu cầu của từng công trình.

- Định mức tính cho 01 m²:**

TT	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	Thuốc Termidor hoặc dung dịch EC t-ơng đ-ơng	lít	4 - 5
	Vật liệu khác:		(*)
2	Nhân công		
3	Máy		

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Ghi chú: (*) Tính theo đơn giá tại mục V.2. phần A nhân với hệ số K =0,5

IV. Công tác xử lý t-ờng, phần móng công trình:

(Mã hiệu B.40)

Phần t-ờng, móng công trình đ-ợc phun dung dịch Termidor hoặc dung dịch EC t-ờng đ-ợng lên bề mặt.

Điều kiện áp dụng: áp dụng cho công trình xây mới và công trình cải tạo.

Nội dung công việc:

- Xác định khu vực cần phun xử lý phòng mối
- Chuẩn bị thang hoặc dàn giáo (trong tr-ờng hợp phun t-ờng).
- Phun dung dịch Termidor hoặc dung dịch EC t-ờng đ-ợng lên bề mặt cho ngấm kỹ

Định mức tính cho 01 m²:

TT	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	- Thuốc Termidor hoặc dung dịch EC t-ờng đ-ợng	lít	1,5 - 2
	- Vật liệu khác:	%	5
2	Nhân công		
	- Công xử lý (Thợ bậc 4/7)	công	0,1
3	Máy		
	- Máy phun hoá chất:	ca	0,05

V. công tác xử lý phòng mối sàn các tầng: (Mã hiệu B.50)

Sàn các tầng của công trình đ-ợc phun dung dịch Termidor hoặc dung dịch EC t-ờng đ-ợng lên bề mặt tr-ớc khi lát.

Điều kiện áp dụng:

áp dụng cho công trình xây mới hoặc cải tạo có bóc bỏ lớp gạch lát và đồng thời thuộc một trong các loại công trình sau: công trình nằm khu vực có mức độ xâm hại của mối cao; công trình có nhiều kết cấu gỗ lát sàn, ốp t-ờng; công trình đặc biệt nh- : Nhà l- u trữ, tầng th-

Nội dung công việc:

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

- Xác định khu vực cần phun xử lý phòng mối
- Vệ sinh sàn tr-ớc khi phun thuốc
- Phun dung dịch Termidor hoặc dung dịch EC t-ương đ-ương lên bề mặt.

Định mức tính cho 01 m²:

Thứ tự	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Vật liệu:		
	- Thuốc Termidor hoặc dung dịch EC t-ương đ-ương	lít	1
	- Vật liệu khác:	%	5
2	Nhân công		
	- Công xử lý (Thợ bậc 4/7)	công	0,1
3	Máy		
	- Máy phun hoá chất:	ca	0,05

V. Xử lý phòng mối các khu vực khác trên nền công trình (Mã hiệu B.50)

Một số vị trí đặc biệt nh- các đ-ờng ống kỹ thuật, dây cáp đi qua nền công trình, các khe phòng lún, sàn panen cần phải đ-ợc xử lý tăng c-ờng thuốc vì mối th-ờng lợi dụng các vị trí này để xâm nhập công trình.

Điều kiện áp dụng:

áp dụng cho tất cả các tr-ờng hợp nếu điều kiện mặt bằng cho phép.

Nội dung công việc:

- Tại các vị trí nền có các đ-ờng ống, dây cáp đi từ nền lên phần trên của công trình: tăng c-ờng rải thuốc PMS hoặc phun dung dịch EC tại vị trí nền đất có đ-ờng ống đi qua
- Tại các vị trí hào có các đ-ờng ống, dây cáp đi qua: Tăng c-ờng định mức thuốc xử lý hào phòng mối tại vị trí đó.
- Các khe phòng lún: Rải thuốc PMS hoặc phun dung dịch EC dọc theo khe phòng lún.

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

- Sàn panen: phun dung dịch EC vào bên trong khoang rỗng của panen

Định mức:

TT	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Định mức cho 01 m² nền có các đ- ống ống, dây cáp đi lên phía trên (*)		
	Vật t- :		
	Thuốc PMS 100 bột	kg	2,5
	hoặc dung dịch EC	lít	5 - 10
2	Định mức cho 01 m³ hào có các đ- ống ống, dây cáp đi qua (*)		
	Vật t- :		
	Thuốc PMS 100 bột	kg	14
	hoặc dung dịch EC	lít	15
3	Định mức cho 1 m chiều dài khe phòng lún		
	Vật t- :		
	Thuốc PMS 100 bột	kg	7
	hoặc dung dịch EC	lít	5
4	Xử lý panen cho 1m chiều dài		
	Dung dịch EC	lít	2

Ghi chú: (*) Đây là định mức thuốc tăng c- ống thêm ngoài phần thuốc đã tính để xử lý khu vực này.

Vi. xử lý phòng chống mối và côn trùng gây hại cho gỗ và lâm sản khác: (Mã hiệu B.60)

Các loại vật liệu này không chỉ là đối t- ợng phá hoại của mối mà còn cả các loại côn trùng khác nh- : các loài mọt, xén tóc..., do đó khi sử dụng đều phải đ- ợc xử lý bảo quản. Có nhiều ph- ơng pháp xử lý t- ợng ứng với chủng loại, yêu cầu và mục đích sử dụng

Định mức cho công tác xử lý gỗ tính theo ph- ơng án xử lý:

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

TT	Chi phí	Đơn vị	Định mức
1	Phun, quét 1 m² gỗ, mây tre		
	Vật liệu:		
	Thuốc Cislin hoặc t-ơng đ-ơng:		
	- Các loại gỗ (trừ nhóm 4)	lít	0,3 - 0,4
	- Gỗ nhóm 4	lít	0,5
	- Kết cấu gỗ đã lắp vào công trình	lít	0,4 - 0,5
	- Mây, tre, nứa đã chặt hạ lâu ngày	lít	0,5
	Nhân công: Công thợ bậc 4/7	công	0,13
	Máy phun hoá chất	ca	0,05
2	Ngâm tẩm 1 m³ bằng bể ngâm		
	Vật liệu:		
	Dung dịch XM5 hoặc dung dịch Cislin	lít	300 - 600 (*)
	Nhân công, thiết bị		(**)
3	Ngâm tẩm 01 m³ bằng thiết bị áp lực chân không		
	Vật liệu: Dung dịch XM5 hoặc LN5	lít	300 - 450 (*)
	Nhân công, thiết bị		(**)
4	Bảo quản tre nứa t-ơi (Định mức cho 1 cây)		
	Vật liệu: Dung dịch XM5 7%	lít	3 - 5
	Nhân công: Thợ bậc 4/7	công	0,2
5	Xử lý tẩy mốc, phòng mốc cho 1 m² gỗ		
	Vật liệu: Dung dịch tẩy 5%		
	- Tẩy mốc	lít	0,3
	- Phòng mốc	lít	0,5
6	Phòng chống cháy, làm chậm bắt lửa		
	Dung dịch chống cháy	lít	0,4 - 0,5

Ghi chú:

- (*) Định mức dao động phụ thuộc vào các yếu tố sau:

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y B□N CH□NH

Tập định mức - Đơn giá về công tác phòng chống mối
Hội khoa học kỹ thuật lâm nghiệp Việt Nam

- + Mức độ thẩm thấu thuốc của từng loại gỗ
- + Kích thước gỗ: Các tấm gỗ lớn sẽ hấp thụ thuốc ít hơn so với các mảnh gỗ nhỏ nếu tính theo tỉ lệ trên 1 m³ gỗ
- + Khối lượng gỗ cần xử lý ngâm tẩm: Nếu lượng gỗ cần xử lý càng lớn thì lượng thuốc hao phí vô ích càng ít khi tính theo tỉ lệ trên 1 đơn vị m³ gỗ
- (**) Do kích thước gỗ khác nhau sẽ liên quan đến việc thi công xử lý. Vì vậy nhân công, thiết bị và bể ngâm sẽ được tính theo từng công trình cụ thể.
- Các loại thuốc trên có thể được thay thế bằng các loại thuốc tương đương khác nằm trong danh mục thuốc được phép sử dụng ở Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành.

Cách tính diện tích một số kết cấu gỗ trong công trình :

- Diện tích xử lý là toàn bộ diện tích bề mặt được phun quét thuốc xử lý.
- Đối với một số cấu kiện gỗ cửa, diện tích xử lý được nhân với hệ số K như sau:

1/ Cánh cửa panô gỗ:	K = 1
2/ Cánh cửa panô gỗ kính:	K = 0,5 - 0,7
3/ Cánh cửa kính	K = 0,4
4/ Cánh cửa chớp	K = 1,1

VIETNAM PCS JOINT STOCK COMPANY (PCS VIET NAM.,JSC)

TayHo Office: No 104. Thuy Khue st, Tay Ho dist, Ha Noi Capital

Tel: 04.66813606 - Fax: 04.36763381 - Mobile: 0166.737.6868

Email: Vietnampcs.vn@gmail.com - Website: www.vietnampcs.vn

SAO Y BÀN CHỈNH
